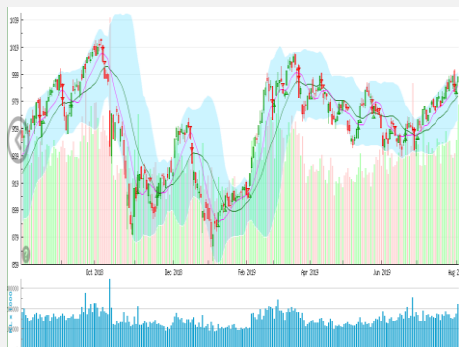


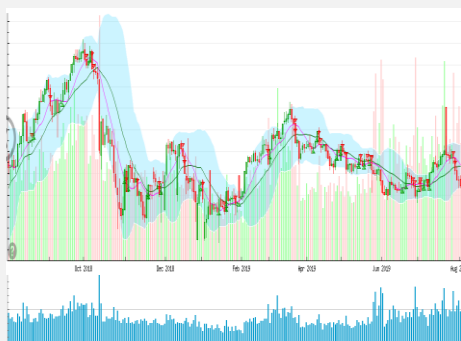
Vn-index
997,39 +0,58% ↑ 149 48 ↓ 155



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường tiếp tục hồi phục nhẹ nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu Vin Group như VIC(+2%), VHM (+2,6%). Nhìn chung xu thế thị trường không đổi, những nhóm ngân hàng, bất động sản, thép vẫn trong xu thế giảm dài hạn. Một số ít cổ phiếu như nhóm khu công nghiệp NTC, SZL, SZC, D2D, nhóm cao su TRC, DPR, nhóm hạ tầng viễn thông là còn duy trì đà tăng ngắn hạn tốt nhờ sự hỗ trợ của KQKD và các thông tin vĩ mô ủng hộ, tuy nhiên nhìn chung theo VFS những cổ phiếu trên cũng không còn hấp dẫn sau thời gian tăng nóng cộng với KQKD quý 2 những cổ phiếu đó chưa được cải thiện nhiều. Nhóm dệt may sau thời kỳ được báo chí media tung hô nay cũng bước vào xu thế với giao dịch khó lường, cá biệt như GMC liên tục giảm mạnh vài phiên gần đây. Cơ hội giao dịch ngắn hạn tương đối khó khăn ở thời điểm hiện tại.

Hnx-index
104,43 ↑ 73 42 ↓ 90



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo cây nến xanh có đuôi cho thấy xu thế tăng vẫn được giữ vững. Hiện Vnindex đang kiểm tra lại vùng đỉnh 1.000-1.004 đã được tạo trong 3,4 phiên trước đó. Hệ thống chỉ báo như RSI, MFI tiếp tục hướng lên cho thấy xu thế tăng giá của chỉ số vẫn được giữ vững. Tuy nhiên hệ thống chỉ báo đang tiệm cận vùng quá mua cho thấy rủi ro đang tăng dần.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

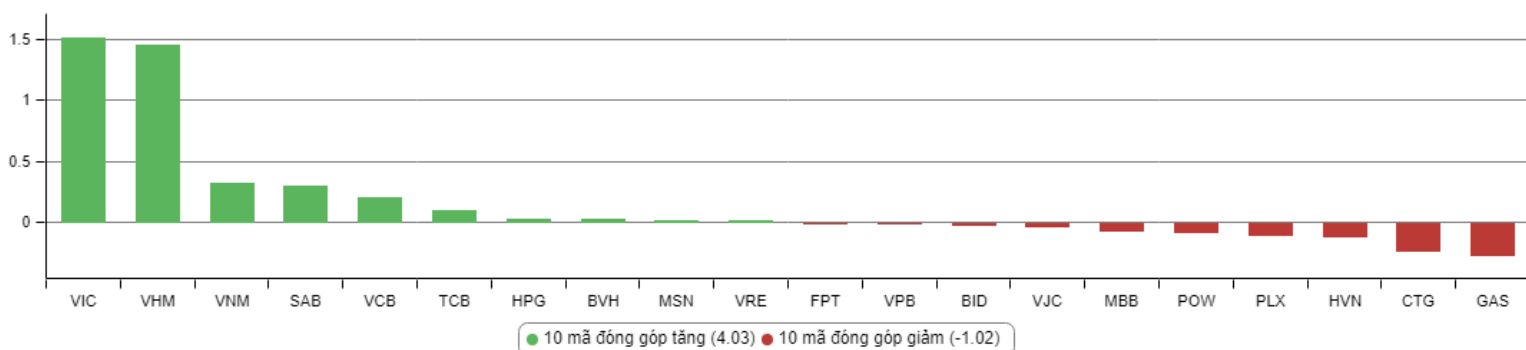
Vnindex có nguy cơ mất xu thế tăng ngắn hạn sau phiên 30/7/2019. Kết hợp với những tin tức không tốt từ kết quả kinh doanh cũng như tình hình vĩ mô chung khiến những nhóm cổ phiếu đã tăng mạnh trước đó như nhóm khu công nghiệp, hạ tầng viễn thông đứng trước rủi ro cao trong ngắn hạn. Do đó nhà đầu tư nên hạ dần tỷ trọng những nhóm trên để bảo toàn lợi nhuận. Đồng thời, nhà đầu tư cũng cần giữ tỷ trọng danh mục vừa phải để tránh những diễn biến khó lường từ thị trường và hạ dần tỷ trọng tại những nhịp hồi phục trong bối cảnh báo cáo kinh doanh quý 2 các doanh nghiệp niêm yết đã ra hết, nguồn thông tin hỗ trợ sẽ không còn nhiều.

Nhà đầu tư giá trị có thể chú ý thêm vào một số mã như C21, ADC cho mục tiêu dài hạn.

Hạn chế giao dịch tại những nhóm ngân hàng, bất động sản, xây dựng, nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
46	GMC	36,2	36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC	128	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
49	CTR	43,2	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

Giải trình:

- Doanh thu Q2/2019 tăng mạnh 15,2% . Tuy nhiên Biên lợi nhuận gộp đạt 3,38% giảm mạnh so với cùng kỳ là 6,17%. Lãi gộp chỉ đạt 41 tỷ giảm 37% so với cùng kỳ
- Mảng Towerco mới vẫn chưa đóng góp nhiều vào KQKD như kỳ vọng với tỷ trọng trên doanh thu thuần chỉ đạt 7,13% trong 6 tháng 2019 với biên lãi gộp mới chỉ đạt 2,63%, thấp hơn những mảng khác của CTR như vận hành khai thác 4,35%, xây lắp 7,97% và cũng thấp hơn các Towerco nổi tiếng trên thế giới như American Tower, Crown Castle, SBA Communication với trung bình 70%
Nguyên nhân do khi mới triển khai mảng đầu tư hạ tầng cho thuê này CTR phải trích trước rất nhiều chi phí như chi phí khấu hao, chi phí nhân công trong khi khách hàng thuê chưa nhiều do đó mảng này chưa tối đa hóa được lợi nhuận
- Động lực tăng giá lớn nhất của CTR đến từ việc hoàn nhập chi phí dự phòng khiến chi phí QLDN -2,8 tỷ đồng

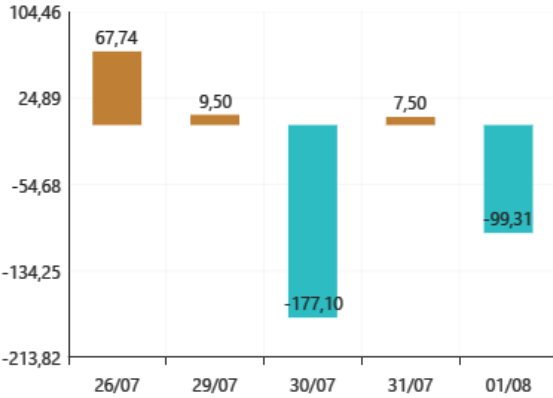
Kết luận: CTR vẫn là 1 công ty đầy triển vọng trong tương lai, tuy nhiên với mức tăng giá khá mạnh lên đến trên 57% trong 1 tháng qua đi kèm tình hình kinh doanh chưa có nhiều đột biến đáng kể đến từ cốt lõi chính của doanh nghiệp, VFS cho rằng CTR đang tăng giá quá nhanh so với giá trị thực. Do đó nhà đầu tư nên hạ dần tỷ trọng và chờ đợi một mức chiết khấu giá hấp dẫn hơn trước khi tiến hành giải ngân.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG	-	5,1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	-	8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	-	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC	-	12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	-	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
48	MPC	-	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt

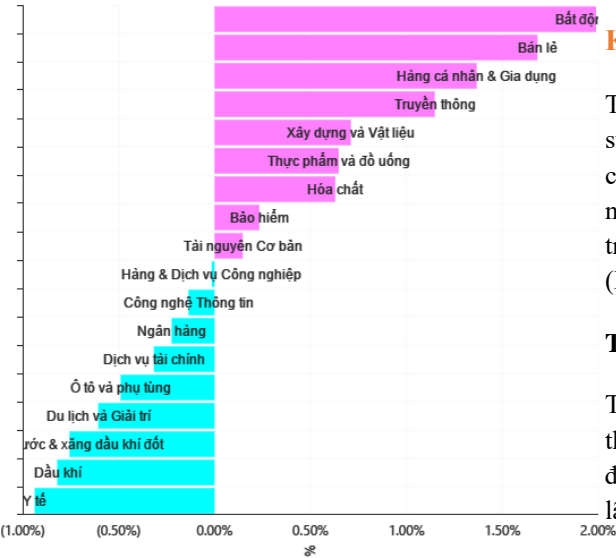
GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 Giá trị bán ròng (Tỷ VND)
FiinPro

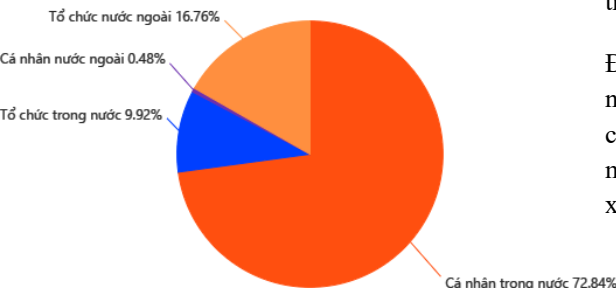
TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



FiinPro

GIAO DỊCH THEO LOẠI

Tổng GTGD (Mua + Bán)



Lạm phát vẫn đang được kiểm soát tốt

Theo thống kê vừa được công bố, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2019 đã tăng 0,18% so với tháng trước, tăng 1,59% so với tháng 12/2018 và tăng 2,44% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng chủ yếu là do giá xăng tăng và do lương cơ sở tăng. Cụ thể, giá xăng dầu đã được điều chỉnh tăng vào ngày 2/7/2019 và ngày 17/7/2019 với giá xăng A95 tăng tổng cộng 1.110 đồng/lít, xăng E5 tăng tổng cộng 1.050 đồng/lít, dầu diezen tăng tổng cộng 340 đồng/lít làm CPI chung tăng 0,002%. Bên cạnh đó, việc mức lương cơ sở tăng 100.000 đồng/tháng từ ngày 1/7/2019 đã làm cho chỉ số giá nhóm bảo hiểm y tế tăng 6,67% so với tháng trước, tác động đến mức tăng CPI chung.

Một số yếu tố khác cũng làm CPI tháng 7/2019 tăng như Dịch tả lợn châu Phi bùng phát, làm giá thịt lợn tăng 0,81% so với tháng trước khiến CPI chung tăng 0,03%; thời tiết nắng nóng kéo dài gây hạn hán tại một số địa phương nên nhu cầu sử dụng điện sinh hoạt tăng cũng làm cho chỉ số giá điện tăng 0,76% so với tháng trước. Ngoài ra, việc một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tăng học phí năm học mới 2019-2020 theo lộ trình của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ cũng tác động tới CPI chung. So sánh với thời điểm tháng 7 của nhiều năm trở lại đây, mức tăng CPI của tháng 7/2019 là khá cao. CPI tháng 7 tăng khiến CPI bình quân 7 tháng đầu năm 2019 tăng 2,61%. Tuy nhiên, đây vẫn là mức tăng bình quân 7 tháng đầu năm thấp nhất trong 3 năm gần đây. Lạm phát vẫn đang được kiểm soát tốt.

Kỳ vọng làn sóng hạ lãi suất

Thị trường hy vọng giảm lãi suất cho vay sau khi nhiều ngân hàng thương mại công bố hạ lãi suất đầu ra, cộng thêm động thái cắt giảm lãi suất đồng USD của Mỹ. Từ ngày 1-8, lãi suất cho vay tối đa bằng VNĐ đối với các lĩnh vực ưu tiên của nhiều ngân hàng (NH) thương mại như Vietcombank, Vietinbank, BIDV... giảm xuống còn 5,5%/năm (giảm 0,5 điểm % so với trước). Một số NH cổ phần khác công bố giảm lãi suất 0,5-1 điểm % lãi vay cho doanh nghiệp (DN) lĩnh vực ưu tiên so với mặt bằng lãi suất thông thường.

Tín hiệu tích cực cho tỉ giá

Trong một diễn biến khác, trên thị trường quốc tế, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã chính thức cắt giảm lãi suất đồng USD sau phiên họp chính sách kéo dài 2 ngày cuối tháng 7. Theo đó, lãi suất USD đã giảm 0,25 điểm % xuống biên độ 2%-2,5%. Đây là lần đầu tiên Mỹ giảm lãi suất USD kể từ năm 2008 đến nay.

Chuyên gia kinh tế, TS Cán Văn Lực, nhận xét việc Fed hạ lãi suất sẽ tác động tích cực đến kinh tế thế giới và Việt Nam. Khi mặt bằng lãi suất đồng USD giảm giúp việc huy động vốn bằng ngoại tệ có chi phí thấp hơn, dù chưa nhiều. Lãi suất USD giảm góp phần kích thích kinh tế thế giới tăng trưởng tích cực hơn, qua đó tạo cơ hội cho Việt Nam lấy lại đà tăng trưởng xuất khẩu khả quan.

Động thái giảm lãi suất USD của Fed diễn ra cùng thời điểm với việc các NH thương mại nhà nước vừa công bố hạ lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VNĐ tối đa chỉ còn 5,5%/năm, áp dụng cho các lĩnh vực ưu tiên. BIDV, Vietcombank, Vietinbank cho biết giảm lãi vay nhằm hỗ trợ mạnh mẽ DN sản xuất - kinh doanh, các ngành nghề Chính phủ ưu tiên phát triển, thúc đẩy xuất khẩu...

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
08/01/2019	VN30F1908	-0,28%	881,30	883,90	876,50	882,50	125.727	11.074,01
08/01/2019	VN30F1909	-0,32%	884,80	886,20	880,60	883,50	420	37,11
08/01/2019	VN30F1912	-0,13%	889,80	891,00	882,00	888,80	52	4,60
08/01/2019	VN30F2003	0,07%	888,90	889,90	883,00	888,90	24	2,13

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
GAB	9,49	6,99%	253.790		CLW	18,6	-7%	10	
KSB	21,45	6,98%	536.400		YBM	10,05	-6,94%	688.130	
TLG	64,5	6,97%	23.100		GMC	30,2	-6,93%	51.930	
D2D	84,5	6,96%	432.760		L10	18,9	-6,90%	10	
EMC	12,3	6,96%	110		VID	5,05	-6,83%	2.110	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
LDP	27,5	10%	300		SPI	0,8	-11,11%	32.900	
D11	18,7	10%	36.700		NST	15,3	-10%	100	
RCL	23,3	9,91%	100		DST	0,9	-10%	49.900	
CTX	37,8	9,88%	2.600		VHE	19,8	-10%	19.900	
QHD	18,2	9,64%	1.600		MDC	7,3	-9,88%	3.500	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua rỗng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán rỗng (Tr. VNĐ)
HPG	22,6	0,22%	15.574.330	VJC	133	-0,30%	-27.175.040
HBC	13,8	0,00%	13.963.400	STB	10,5	-1,87%	-20.583.800
VHM	90,5	2,61%	13.717.940	VNM	124,2	0,81%	-17.008.160
VRE	37	0,14%	10.472.210	VRC	15,05	1,35%	-12.192.980
KBC	15,1	2,37%	5.869.370	VCB	80,5	0,37%	-10.111.700

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.